

Số: 24 /KH- DTNTMC

Mai Châu, ngày 29 tháng 9 năm 2016

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2016 - 2017

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Hoà Bình lần thứ XVI, Nghị quyết Đảng bộ huyện Mai Châu lần thứ XXV;

Căn cứ Luật giáo dục và Nghị định số 75/2006 NĐ- CP của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Phổ thông dân tộc nội trú ban hành theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Chỉ thị số 3031/CT-BGD&ĐT ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2016-2017;

Công văn số 1591/SGD&ĐT-TRH ngày 05/9/2016 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDTrH năm học 2016-2017;

Căn cứ vào KH phát triển của nhà trường Số: 08 /KHPTGD-DTNTMC ngày 16/5/2016 và Căn cứ thực tế quy mô mạng lưới trường lớp, học sinh, giáo viên, CSVN trường học hiện có và tình hình phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn

Căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch năm học 2015-2016, Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Mai Châu xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 như sau:

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ KHÓ KHĂN CỦA NĂM HỌC 2015 - 2016.

Thực hiện kế hoạch năm học 2015 - 2016:

1. Về công tác phát triển giáo dục

- Số lượng học sinh các khối lớp:

| | | |
|--------|-----------|-----------------|
| Khối 6 | Số lớp: 2 | Số học sinh: 63 |
| Khối 7 | Số lớp: 2 | Số học sinh: 63 |
| Khối 8 | Số lớp: 2 | Số học sinh: 63 |
| Khối 9 | Số lớp: 2 | Số học sinh: 61 |

Tổng số: 8 lớp = 250 H/S.

+ Nữ 154 em, tỷ lệ: 61,6 %

+ Dân tộc 243 em, Tỷ lệ: 97,2 %

- So với năm học trước tăng: 0

- Số lượng học sinh chuyển trường: 01

2. Về chất lượng giáo dục năm học 2015-2016:

Học lực:

Học lực:

Giỏi: $13/250 = 5,2$ (Tăng 2,0% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Khá: $130/250 = 52$ (Tăng 5,2% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

TB: $103/250 = 41,2\%$ (Giảm 6,0% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Yếu: $4/250 = 1,6\%$ (Giảm 1,2% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Kém: $0/250$ (Bằng so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Hạng kiểm:

Tốt: $218/250 = 87,2\%$ (Tăng 3,3 so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Khá: $32/250 = 12,8\%$ (Giảm 2,5% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

TB: $0/250 = 0\%$ (Giảm 0,8% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Yếu: 0

Xét tốt nghiệp: 61 học sinh đã hoàn thành chương trình THCS, được tổ chức ôn tập, 61 học sinh đủ điều kiện được dự xét tốt nghiệp THCS theo quyết định số 11/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/4/2006 của Bộ GD&ĐT về ban hành qui chế xét công nhận tốt nghiệp THCS. 61 học sinh đủ điều kiện xét tốt nghiệp theo các loại như sau:

Loại Giỏi: $4/61 = 6,5\%$ (Tăng 3,3% so với năm học 2014-2015)

Loại Khá: $39/61 = 64\%$ (Giảm 4,3% so với năm học 2014-2015)

Loại TB: $18/61 = 29,5\%$ (Tăng 1% so với năm học 2014-2015)

Chất lượng mũi nhọn:

Học sinh giỏi cấp huyện: 34 giải trong đó: 02 giải Nhì, 02 giải Ba, 04 giải KK, 26 đạt

Học sinh giỏi cấp tỉnh: Môn GDCD: 01 giải Nhì, 01 giải KK, 02 công nhận Môn văn hóa đạt 14 em trong đó (04 giải Nhì, 04 giải Ba, 04 giải KK, 02 Công nhận)

Môn thể thao đạt 01 huy chương Vàng môn bóng đá (Huy chương vàng tại Hội khỏe phù đổng của Huyện Mai Châu) và 01 huy chương Bạc (Hội khỏe phù đổng tỉnh Hòa Bình).

Tham gia Hội thi CBQL giỏi các trường PT DTNT THCS: 01 giải Nhì.

Tham gia Hội thi GVG THCS cấp tỉnh: 01 giải Ba

*** Nhân tố mới, điển hình mới**

+ Mô hình văn hóa nhà trường đối với cộng đồng

3. Đánh giá xếp loại cuối năm nhà trường:

Đánh giá xếp loại cán bộ, công chức viên chức theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính Phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

- Xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cuối năm: 03 Xuất sắc

- Xếp loại giáo viên cuối năm: 20 xuất sắc, 0 khá, 01 (Đi học dài hạn không xếp loại)

+ Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của giáo viên:

Xếp loại giỏi: $15/19 = 78,9\%$

Xếp loại khá: $4/19 = 21,1\%$

Xếp loại thi đua cuối năm:

* Xếp loại công chức viên chức: 40đ/c (Xuất sắc 14, khá 26)

* Giáo viên giỏi cấp cơ sở: 15

* Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 03

* Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 01

* Giáo viên có học sinh giỏi cấp tỉnh: 08

* Giáo viên có học sinh giỏi cấp huyện: 14

* Quản lý giỏi: 01

* Giáo viên có thành tích trong cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”: 04

* Giáo viên có học sinh đạt huy chương vàng bóng đá: 01

4. Danh hiệu thi đua, hình thức thi đua đạt được:

- Tập thể: Nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh khen tặng danh hiệu “ Tập thể lao động xuất sắc”.

- Tổ chức chính trị:

+ Chi bộ được công nhận "Trong sạch vững mạnh";

+ Công đoàn được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh Hòa

Bình;

+ Đoàn/Đội được tặng Bằng khen của trung ương đoàn.

- Cá nhân:
 - + Bằng khen của UBND tỉnh: 01 đ/c;
 - + Bằng khen của Bộ GD&ĐT: 02 đ/c;
 - + Chiến sỹ thi đua cơ sở : 6 đ/c;
 - + Lao động tiên tiến: 40 đ/c.
- Đề tài - Sáng kiến-GPKHGD:
 - + Cấp cơ sở (Ngành): 05 giải pháp;
 - + Cấp trường: 04 giải pháp.
- Đánh giá xếp loại viên chức năm 2015-2016:
 - + Xếp loại xuất sắc: 6 người;
 - + Xếp loại Khá : 27 người ;
 - + Xếp loại trung bình: 0 người.

5. Đánh giá chung:

Trong năm học 2015 - 2016 nhà trường đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ của năm học, thực hiện đầy đủ các phong trào, các cuộc vận động của Ngành đề ra.

Bên cạnh những mặt đã đạt được trong năm học qua nhà trường vẫn còn một số mặt tồn tại như sau: Chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra, tỉ lệ học sinh giỏi bộ môn cấp Tỉnh và số học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi còn hạn chế, một số học sinh ý thức phấn đấu và rèn luyện chưa thật tốt .

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2016 - 2017

A. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG ĐẦU NĂM:

1. Quy mô lớp, học sinh năm học 2016-2017 :

| TT | Khối | Năm học 2015-2016 | | KH năm 2016-2017 | | Số lớp, HS tăng giảm so với năm 2015 - 2016 | |
|--------------|------|-------------------|------------|------------------|------------|---|----------|
| | | Lớp | HS | Lớp | HS | Lớp | HS |
| 1 | 6 | 2 | 63 | 2 | 61 | - | Giảm 2 |
| 2 | 7 | 2 | 63 | 2 | 63 | - | - |
| 3 | 8 | 2 | 63 | 2 | 63 | - | - |
| 4 | 9 | 2 | 61 | 2 | 63 | - | Tăng 2 |
| Cộng: | | 8 | 250 | 8 | 250 | - | - |

+ Nữ 147 em, tỷ lệ: 58,8 %

+ Dân tộc 243 em, Tỷ lệ: 97,2 %

2. Chất lượng: (căn cứ vào kết quả năm học 2015-2016 và kiểm tra khảo sát chất lượng đầu năm 2016-2017)

3. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

3.1. Biên chế được duyệt năm 2016: 43(trong đó biên chế: 32; Hợp đồng 68: 04; Hợp đồng ngắn hạn: 07)

3.2. Tổng số CB,GV, NV thực tế sử dụng: 41 người (biên chế 32, HĐ ngắn hạn 7, HĐ 68: 02)

- Cán bộ quản lý: 03

- Giáo viên: 21 thừa 01 giáo viên so với chỉ tiêu giao biên chế năm 2016

- Nhân viên: 17

+ Cán bộ thiết bị, thí nghiệm: 01 đủ so với chỉ tiêu giao biên chế năm 2016

+ Cán bộ thư viện: 01 đủ so với chỉ tiêu giao biên chế năm 2016

+ Cán bộ giáo vụ: 02 đủ so với chỉ tiêu giao biên chế năm 2016

+ Kỹ thuật viên: 0 thiếu 01 so với chỉ tiêu giao biên chế năm 2016

+ Nhân viên y tế: 01 đủ so với chỉ tiêu giao biên chế năm 2016

+ Nhân viên văn phòng (Kế toán, thủ quỹ- văn thư ...): 03 đủ

- Hợp đồng nhân viên theo ND 68: 02 nhân viên nấu ăn

- Hợp đồng ngắn hạn: 7

+ Nhân viên nấu ăn: 04

+ Nhân viên bảo vệ: 03

So với Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp giáo dục ở các trường chuyên biệt.

B. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016-2017:

Với mục tiêu giữ vững và phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được của năm học trước, năm học 2016-2017 là năm năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, triển khai Chương trình hành động của Bộ GD&ĐT giai đoạn 2011-2016 và Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam. Để đạt được mục tiêu năm học 2016-2017 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Triển khai rà soát, quy hoạch lại các cơ sở giáo dục và đào tạo nhằm tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng, nâng cao hiệu quả đầu tư, phù hợp với nhu cầu xã hội.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

3. Nâng cao chất lượng giáo dục; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

4. Quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục vùng khó khăn, giáo dục dân tộc

5. Đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục.

7. Từng bước thực hiện việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường Cao đẳng

8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

9. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Đối với giáo dục Dân tộc: Quan tâm đầu tư hơn nữa giáo dục vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện phát triển giáo dục và đào tạo, dạy nghề và nâng cao chất lượng giáo dục tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2015-2020. Nâng cao chất lượng dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc và dạy tiếng dân tộc trong trường phổ thông. Đảm bảo chế độ, chính sách ưu đãi đối với học sinh diện chính sách xã hội, học sinh vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, quan tâm tạo cơ hội học tập cho học sinh khuyết tật.

Riêng đối với GDTH có 6 nhiệm vụ trọng tâm sau

1. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ GDĐT thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong các cơ sở giáo dục trung học. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, phù hợp điều kiện của từng địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại mỗi cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục.

3. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở GDTrH theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của đơn vị, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên.

4. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu

khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

5. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT).

6. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh

C. CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:

1- Duy trì sĩ số: 8 lớp = 250 học sinh.

2 . Kế hoạch chỉ đạo công tác chuyên môn

2.1. Công tác chuyên môn:

2.1.1. Mục tiêu:

- Duy trì và đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.
- Tăng cường chất lượng mũi nhọn, giáo dục toàn diện cho học sinh.

2.1.2. Chỉ tiêu: * Đối với học sinh :

- Chất lượng hai mặt giáo dục:

+ Học lực: Giỏi: 6 % trở lên; Khá: 50% trở lên; Trung bình: 44%

+ Hạnh kiểm: Tốt: 80 % trở lên; Khá: 20 %

Cụ thể giáo chỉ tiêu hai mặt giáo dục từng lớp như sau:

| Lớp | TS HS | Hạnh kiểm | | | | | | Học lực | | | | | |
|-------------|------------|------------|-------------|-----------|------------|----|---|-----------|------------|------------|-------------|-----------|-------------|
| | | Tốt | % | Kh | % | Tb | % | Giỏi | % | Khá | % | Tb | % |
| 6A | 31 | 28 | 90,3 | 3 | 9,7 | | | 3 | 9,7 | 18 | 58,1 | 10 | 32,2 |
| 6B | 30 | 28 | 93,3 | 2 | 6,7 | | | 1 | 3,3 | 14 | 46,7 | 15 | 50,0 |
| 7A | 31 | 30 | 96,8 | 1 | 3,2 | 0 | | 4 | 12,9 | 22 | 71,0 | 5 | 16,1 |
| 7B | 32 | 30 | 93,8 | 2 | 6,2 | 0 | | 1 | 3,1 | 12 | 37,5 | 19 | 59,4 |
| 8A | 32 | 30 | 93,8 | 2 | 6,2 | 0 | | 3 | 9,3 | 19 | 59,4 | 10 | 31,3 |
| 8B | 31 | 27 | 87,1 | 4 | 12,9 | 0 | | 1 | 3,2 | 12 | 38,7 | 18 | 58,1 |
| 9A | 31 | 29 | 93,5 | 2 | 6,5 | 0 | | 1 | 3,2 | 19 | 61,3 | 11 | 35,5 |
| 9B | 32 | 27 | 88,9 | 5 | 15,6 | 0 | | 4 | 13,0 | 17 | 53,1 | 11 | 34,4 |
| Cộng | 250 | 229 | 91,6 | 21 | 8,4 | | | 18 | 7,2 | 133 | 53,2 | 99 | 39,6 |

- Học sinh giỏi các cấp
 - + Học sinh giỏi cấp trường (cấp cơ sở): 40 HS
 - + Học sinh giỏi cấp tỉnh: 15 HS (Phân đầu: giải nhất: 1; giải nhì: 1; giải ba: 3 còn lại giải KK: 10)
- 100% Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp (sau khi thi lại): 100%
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp cấp THCS: 100%
- Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào trường PTDTNT cấp THPT và THPT chuyên: 20%.

2.1.3. Biện pháp thực hiện:

2.1.3.1. Công tác quản lý, chỉ đạo:

- Triển khai các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học; thực hiện chương trình, dạy chuẩn kiến thức kỹ năng, triển khai giáo dục địa phương, lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, tin học ngoại ngữ, ứng dụng CNTT, thực hiện tuyển sinh, chuyển trường, dạy thêm học thêm đúng quy định;
- Đối với giáo viên: có giải pháp ổn định và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đảm bảo đồng bộ về cơ cấu giáo viên, giáo viên vượt chuẩn ngày càng tăng, nâng cao ý thức đạo đức, thực hiện đúng pháp luật cho giáo viên;
- Đối với các tổ chuyên môn: chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Có nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả của các buổi sinh hoạt chuyên môn nhằm giúp giáo viên nắm chắc chuẩn kiến thức, kỹ năng, tìm ra phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh. Trong năm tổ chức được các chuyên đề có tác dụng khắc sâu kiến thức cho giáo viên và học sinh; tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động của các tổ chuyên môn.

2.1.3.2. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục:

- Thực hiện đúng chương trình;
- Dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng;
- Thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (giáo dục môi trường, rèn kỹ năng sống cho học sinh...);
- Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và soạn giảng theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào soạn, giảng. Việc kiểm tra đánh giá phải sát với trình độ học sinh và hướng dẫn học sinh biết đánh giá năng lực của mình. Thực hiện đúng qui chế đánh giá xếp loại học sinh THCS do bộ GD&ĐT qui định;
- Tổ chức trao đổi phương pháp học tập trong học sinh, tổ chức tốt việc tự học của học sinh. Chú ý rèn kỹ năng cơ bản cho học sinh trong từng môn học qua các tiết dạy của GV. Sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học trong các tiết lên lớp, khai thác tối đa hiệu quả các phòng bộ môn, nâng cao kỹ năng thực hành;

- Tăng cường CSVC, thiết bị phục vụ cho dạy và học. Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong GV và HS;
- Tổ chức tốt việc sinh hoạt chuyên đề ở 2 tổ chuyên môn (Mỗi tổ thảo luận được 2 chuyên đề/năm);
- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tập trung vào các nội dung bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém thường xuyên trong năm học (Mỗi lớp được học bồi dưỡng 1 buổi/tuần + 2 buổi phụ đạo/tuần); Nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi hướng tới chất lượng mặt bằng chung học sinh giỏi của tỉnh;
- Giáo dục kỹ năng sống, hoạt động văn nghệ, TDTT, giáo dục NGLL cho học sinh đi trải nghiệm cuộc sống như đi thăm quan thực tế các di tích lịch sử, làng nghề, khu du lịch tại địa phương và giao lưu với các trường bạn;
- Thực hiện dạy tự chọn, tiếp tục dạy học tích hợp, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh dạy phù hợp với từng địa phương;
- Kiểm tra việc tự học, tự bồi dưỡng của GV, đánh giá xếp loại tay nghề GV.

3. Cán bộ, Giáo viên, nhân viên:

- Đánh giá, xếp loại viên chức cuối năm: 100% đạt yêu cầu trở lên, trong đó 80% trở lên đạt loại Khá, Tốt/Xuất sắc.

- Giáo viên dạy giỏi các cấp:

+ Cấp cơ sở: 14 đồng chí;

+ Cấp tỉnh: 1 đồng chí.

- Kết quả bồi dưỡng thường xuyên: 100% cán bộ, giáo viên đạt yêu cầu trở lên.

- Thi đua: Cuối năm trình cấp thẩm quyền khen tặng các danh hiệu

+ Tập thể:

Cờ thi đua/Bằng khen của UBND tỉnh tặng nhà trường;

Cờ thi đua của Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng CĐ trường;

Bằng khen của Tỉnh Đoàn/Trung ương Đoàn tặng Đội.

+ Cá nhân:

Bằng khen của thủ tướng chính phủ : 01 người

Bằng khen của UBND tỉnh/ Bộ GD&ĐT cho 02 cá nhân;

Lao động tiên tiến: 41 người;

Chiến sĩ thi đua cơ sở: 6 người;(15%)

Đề tài, SK,GPKH: 04 cấp ngành;

Bằng khen của tổng LĐLĐ Việt Nam: 01 người

Bằng khen của LĐLĐ Hòa Bình: 01 người

Giấy khen của CĐGD Hòa Bình: 04 người

D- CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG KẾ HOẠCH, BIỆN PHÁP, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN:

I.THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC :

1. Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt sáng tạo chương trình kế hoạch giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục:

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc tài liệu hướng dẫn chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông; tài liệu hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học các môn học theo hướng tinh giảm thực hiện từ năm học 2011-2012(do Bộ GD-ĐT ban hành)

- - Thực hiện khung thời gian 37 tuần thực học; học kỳ I : 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần đảm bảo có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, kiểm tra...đảm bảo kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học kết thúc năm học theo Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh Hòa Bình Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2016-2017 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tập trung vào các nội dung: Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, dẫn thời gian nội dung các dài, khó dưới sự hướng dẫn của giáo viên; tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống; hoạt động văn nghệ, TDTT...(thực hiện theo công văn số 1314/SGD&ĐT-GDTrH ngày 3/10/2011 của Sở GD&ĐT).

- Tổ chức dạy học ngoại ngữ: tiếp tục thực hiện theo công văn số 6901/BGĐT-GDTrH ngày 18/10/2010 về dạy và học tiếng Anh năm học 2010-2011, chú ý rèn luyện cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Sử dụng hiệu quả phòng học ngoại ngữ trong giảng dạy.

- Thực hiện chương trình tự chọn theo đúng các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (trên cơ sở thực tế nhà trường dạy tự chọn môn tin học).

- Tăng cường đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần lồng ghép và tích hợp; chú trọng giáo dục giá trị, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh đặc biệt là học sinh dân tộc.

- Tiếp tục dạy học tích hợp một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục: tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức hồ chí Minh; giáo dục phòng chống tham nhũng; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

2. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá:

a) Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học:

- Tổ chức tốt “tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học”

- Các nhiệm vụ học tập của học sinh có thể tổ chức linh hoạt trong hoặc ngoài giờ lên lớp, cần chú trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh tự học ở nhà và ngoài nhà trường;

- Tiếp tục đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục; tăng cường mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học - giáo dục, đánh giá trong quá trình dạy học - giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học; động viên học sinh trung học tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo Công văn số 1290/BGDĐT-GDTrH ngày 29/3/2016 của Bộ GDĐT. Tăng cường hình thức học tập gắn với thực tiễn thông qua Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn dành cho học sinh trung học theo Công văn số 3844/BGDĐT-GDTrH ngày 09/8/2016. Tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học thí nghiệm - thực hành của học sinh.

- Triển khai áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013.

- Sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL của liên bộ GD&ĐT, Bộ Văn hóa thể thao và du lịch.

- Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình bậc THCS. Thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động GV và HS.

- Đẩy mạnh việc dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp dạy học thực hành trong giờ chính khoá, sử dụng hợp lý CNTT trong các bài giảng. tăng cường sử dụng thiết bị đảm bảo kỹ năng thực hành.

b) Tăng cường đổi mới kiểm tra đánh giá:

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh (Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình..)

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề.

- Mỗi giáo viên cần “Làm thế nào gây hứng thú đối với môn học của mình” có nghệ thuật gây sự chú ý, thu hút, kích thích học sinh ham thích học môn mình; có biện pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh, đặc biệt đối với học sinh yếu kém cần kiên trì, nhẫn nại, cảm thông, hướng dẫn cách tự học, phân công học sinh giúp đỡ lẫn nhau trong lớp, trong tổ, phòng ở. Trong giảng dạy luôn tạo môi trường thân thiện, lành mạnh, tránh căng thẳng, nặng nề, câu gắt, giúp các em hứng thú, yêu thích môn học, yêu trường, lớp và tiến bộ. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết: nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kỹ năng đã học; Thông hiểu: diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kỹ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách của riêng mình, có thể thêm các hoạt động phân tích, giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp (làm theo mẫu) kiến thức, kỹ năng đã biết để giải quyết các tình huống, vấn đề trong học tập; Vận dụng: kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết thành công tình huống, vấn đề tương tự tình huống, vấn đề đã học; Vận dụng cao: vận dụng được các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các tình huống, vấn đề mới, không giống với những tình huống, vấn đề đã được hướng dẫn..;

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và thực hiện đồng bộ ở các bộ môn. thông qua công tác bồi dưỡng giáo viên, dự giờ thăm lớp, rút kinh nghiệm giảng dạy, hội thảo, thi GVG ...Xây dựng đội ngũ cốt cán cho mỗi bộ môn nhằm nâng cao chất lượng dạy- Học trong nhà trường.

- Tăng cường công tác hoạt động ngoại khoá, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp như các hoạt động VN, TDTT, các hoạt động giao lưu... nhằm đảm bảo linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra đánh giá và kỹ năng hoạt động xã hội cho học sinh.

3. Bồi dưỡng GV và học sinh tham gia thi học sinh giỏi, thi GV giỏi:

- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh lớp 6,7,8,9 thi học sinh giỏi cấp cơ sở (trường) và cấp tỉnh (khối 9) 9 môn: Toán, Lí, Hoá, Sinh, Văn, Sử, Địa, Ngoại ngữ, Tin học.(thành lập 9 đội tuyển ở 9 bộ môn/khối lớp)

- Bồi dưỡng GV tham gia thi GVG các bộ môn Sinh học; Tin học, Ngoại ngữ cấp tỉnh và tất cả các bộ môn cấp huyện và cấp trường.

Chỉ tiêu:

+ Cấp cơ sở: 14

+ Cấp tỉnh: 1 (Sinh học; Tin học, Ngoại ngữ)

4. Thi tuyển sinh vào lớp 6:

Thực hiện thi tuyển sinh nghiêm túc, đúng đối tượng vùng miền.

Thời gian: tháng 6/2017

5. Tổ chức nghiên cứu, áp dụng đề tài, sáng kiến, giải pháp chuyên môn, nghiệp vụ:

Kế hoạch đăng kí, triển khai, kiểm tra, nghiệm thu:

- Tổ chức đăng kí đề tài, viết đề cương SK, GP từ đầu năm .

- Kiểm tra việc thực hiện đề tài SK,GP (giữa kì)

- Xét đề tài, SK,GP (cuối năm)

6. Tổ chức thăm quan trao đổi kinh nghiệm:

- Mục tiêu: nhằm trao đổi học tập kinh nghiệm .
- Hình thức: giao lưu giữa các trường PTDTNT trong và ngoài tỉnh; giao lưu với các trường THCS trong huyện.

Thời gian:

Tháng 10 → T11//2016 giao lưu giữa các trường PTDTNT trong và ngoài tỉnh.

Tháng 3/2017 giao lưu với các trường trong huyện.

7. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng:

Tiếp tục triển khai tự đánh giá, phấn đấu đạt tiêu chuẩn chất lượng đủ điều kiện đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục (Theo Thông tư số: 42/2012/TT-BGDĐT, ngày 23 tháng 11 năm 2012 Về việc Ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên).

Chỉ tiêu:

- Tổ chức các kì thi của đơn vị an toàn, nghiêm túc.
- Tự kiểm tra đánh giá 1 lần/năm

Biện pháp thực hiện:

- ứng dụng CNTT vào công tác khảo thí, xây dựng bộ đề kiểm tra để GV và HS tham khảo

- Thực hiện tốt tự kiểm tra đánh giá của đơn vị hàng năm.
- Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, chính xác về thông tin, đúng biểu mẫu, đúng thời gian qui định.

8. Công tác kiểm tra

Thực hiện kiểm tra toàn diện các hoạt động quản lý của đơn vị qua đó phát hiện nhân tố tích cực, phòng ngừa sai phạm, tăng cường nền nếp, kỉ cương, nâng cao chất lượng hiệu quả, hiệu lực của công tác quản lí.

Chỉ tiêu:

+ Chỉ tiêu kiểm tra toàn diện:

Tổ chuyên môn: 100% (11 lần /năm/tổ)

+ Hoạt động sư phạm nhà giáo: 100%

- Kiểm tra thực hiện cuộc vận động “hai không” ở các tổ khối chuyên môn, giáo viên và học sinh: Kiểm tra 2 lần/năm.

- Kiểm tra hồ sơ cấp phát văn bằng chứng chỉ: Kiểm tra toàn bộ các văn bằng chứng chỉ tốt nghiệp của học sinh trước khi phát cho học sinh 1 lần/năm.

- Kiểm tra công tác quản lý, bảo quản sử dụng thiết bị dạy học: 2 lần/năm

+ Kiểm tra các hoạt động quản lý khác của đơn vị:

+ Công tác tài chính theo quý; kiểm tra quản lí hồ sơ: sổ điểm 1 lần/tháng; sổ đầu bài 1 lần/tuần; kiểm tra học bạ, công tác đời sống nội trú ...2lần/ năm

+ Công tác tự kiểm tra của tổ chuyên môn, của giáo viên: 2 lần/năm.

- Kiểm tra chương trình hành động thực hiện luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và luật phòng chống tham nhũng: 1 lần/năm

9. Công tác nuôi dưỡng và quản lý học sinh nội trú:

+ Tổ chức tốt việc cân đối mức ăn theo mức học bổng được cấp. Tổ chức nấu ăn 3 bữa cho học sinh, đảm bảo vệ sinh và đủ định lượng xuất ăn. Tất cả các nguồn thực phẩm cung cấp cho bếp ăn đều được kí kết hợp đồng, đảm bảo về giá cả và chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Chỉ đạo tổ nuôi dưỡng thường xuyên thay đổi món ăn theo nhu cầu của học sinh phù hợp theo mùa, mỗi tuần đều có một bữa ăn tươi để học sinh đảm bảo sức khoẻ học tập.

+ Duy trì tốt hoạt động nội trú, các nề nếp thể dục buổi sáng vệ sinh được duy trì thường xuyên. Đẩy mạnh hoạt động bảo vệ gắn với công tác tự quản của học sinh đảm bảo tốt trật tự trị an khu nội trú. Phát huy tốt hoạt động của đội thanh niên xung kích, đội sao đỏ trong nhà trường, phát động phong trào xây dựng khu nội trú văn minh sạch đẹp, có nếp sống văn hoá. Chú trọng chăm sóc sức khoẻ cho học sinh, vận động cha mẹ học mua 100% bảo hiểm thân thể cho các em. Giao trách nhiệm cho cán bộ y tế chăm sóc sức khoẻ cho học sinh, nhắc nhở công tác vệ sinh phòng bệnh. Phối hợp với bệnh viện đa khoa khu vực điều trị kịp thời khi có bệnh phát sinh.

+ Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp khu nội trú (TĐTT, trò chơi dân gian, các hoạt động văn hóa...)

+ Tổ chức cho học sinh lao động tự phục vụ, chăm sóc vườn hoa cây cảnh, cây thuốc, vệ sinh phòng ở, lớp học ...

10. Công tác lao động, hướng nghiệp, dạy nghề:

*** Công tác hướng nghiệp, dạy nghề:**

- Mục tiêu: nhằm phân luồng tốt học sinh sau khi ra trường.

- Biện pháp: (giáo dục tư tưởng, định hướng nghề)

+ GD hướng nghiệp(khối 9) 9 tiết + HĐNGLL

+ GDHN qua các giờ lên lớp.

- Kế hoạch tiến hành:

+ Kết hợp trong các tiết HĐNGLL(GVCN khối 9 tiến hành)

+ Thông qua các tiết dạy của GV'

*** Tổ chức lao động cho học sinh:**

- Lao động làm ra của cải vật chất:

Mục tiêu:

- Giúp học sinh biết quý trọng sức lao động.

- Hướng nghiệp cho học sinh.

Công việc: Trồng rau

Thời gian: Tổ chức trong các buổi LD hàng tuần, phân công cho lớp chăm sóc thường xuyên.

- Lao động làm đẹp trường lớp: (trồng và chăm sóc cây cảnh, làm vệ sinh sửa chữa bàn ghế...)

Mục tiêu: GD ý thức bảo vệ môi trường, tạo cảnh quan sư phạm.

Biện pháp tiến hành: 1 buổi/ tuần.

Thời gian: chiều thứ 7 hàng tuần.

- Lao động công ích: gây quỹ bằng phong trào do Đoàn, Đội phát động.

- Thời gian: đợt I: từ tháng 9/2016 - 26/3/2017. đợt II: từ tháng 4/2017 - 19/5/2017.

II. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CB QUẢN LÝ:

1. Tăng cường xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý:

Căn cứ thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thực hiện Kế hoạch số 1329/KH-SGD&ĐT-TrH ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Sở GD&ĐT Hòa Bình về Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học năm học 2016 - 2017;

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 16/2008/BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD-ĐT về qui định đạo đức nhà giáo và cuộc vận động " *Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*"

- Triển khai có hiệu quả việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các thông tư và công văn hướng dẫn của Bộ. nâng cao năng lực quản lý, tạo điều kiện để giáo viên được nâng cao trình độ tay nghề. Xây dựng đội CBQLGD, GV đạt chuẩn và trên chuẩn.

2. Tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của các tổ chuyên môn:

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm chuyên môn, thông qua hoạt động nghiên cứu bài học. Tăng cường công tác bồi dưỡng giáo viên, dự giờ thăm lớp, rút kinh nghiệm giảng dạy, hội thảo... Triển khai thực hiện quy định mới về đánh giá giờ dạy....

- Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi GVG, GVCN giỏi, xây dựng đội ngũ GV cốt cán ở các bộ môn.

- Nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý giáo dục toàn diện học sinh; khuyến khích mối quan hệ hợp tác chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau giữa các GV.

3. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống,..để mỗi thầy, cô giáo thực sự là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo.

- Nghiêm túc thực hiện việc bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, kế hoạch của nhà trường- tổ chuyên môn và nhu cầu của cá nhân. Khuyến khích học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tin học, ngoại ngữ, ...hướng tới đạt chuẩn, trên chuẩn của bậc học.

- Tham gia viết SKKN, GPKHGD và các đợt hội giảng, thi nghiệp vụ sư phạm, thi GV dạy giỏi các cấp...

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn của nhà trường nhằm đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên khách quan, công bằng, động viên cán bộ, giáo viên không ngừng phấn đấu vươn lên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao và thực hiện nhiệm vụ “Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá và hội nhập quốc tế” , Căn cứ:

+ Quy chế đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập ban hành theo Quyết định số 06/2006/QĐ-BNV ngày 21/3/2006 của Bộ Nội vụ;

+ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính Phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

+ Công văn 660/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 09 tháng 2 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đánh giá xếp loại theo Thông tư 30/2009/TT-BGDĐT về đánh giá giáo viên trực tiếp giảng dạy theo;

+ Công văn 1964/SNV-QLCC ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên hàng năm.

+ Quy định về đạo đức nhà giáo ban hành theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008.

+ Đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng - Theo Công văn 430/BGDĐT-NGCBQL ngày 26 tháng 1 năm 2010 về việc hướng dẫn đánh giá xếp loại hiệu trưởng trường trung học theo Thông tư 29/2009/TT-BGDĐT, Công văn 630/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 16 tháng 2 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại phó hiệu trưởng trường mầm non, trường phổ thông và phó giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Tự nguyện hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua do các cấp thẩm quyền phát động, gắn với việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Thực hiện phân công phân nhiệm rành mạch cho các bộ phận trên quan điểm tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Trên cơ sở phân công về nhiệm vụ các bộ phận và các tổ khối phải xây dựng nề nếp làm việc có kế hoạch, khoa học, phát huy trí tuệ, sức mạnh tập thể, khơi dậy tiềm năng, sự sáng tạo của từng cá nhân, tạo

điều kiện cho cán bộ giáo viên có điều kiện để tự khẳng định mình, tạo quyền tự chủ, sáng tạo cho cả người dạy và người học.

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp, đúng hướng và có hiệu quả giúp nhà trường phát triển bền vững. xây dựng kế hoạch năm học (định ra toàn bộ các mặt công tác, các hoạt động của nhà trường trong một năm học); xây dựng các loại nội quy, qui chế của cơ quan nhằm tăng cường nề nếp kỷ cương trong các hoạt động của nhà trường.

III. CÔNG TÁC KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH VÀ TĂNG CƯỜNG CSVC , THIẾT BỊ GIÁO DỤC:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo cấp đầy đủ kinh phí chi cho các hoạt động thường xuyên của đơn vị và kinh phí để thực hiện mọi chế độ chính sách của cán bộ, giáo viên và học sinh theo quy định của trường chuyên biệt.

- Kết hợp nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước với nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường mua sắm thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tổ chức tốt phong trào giáo viên tự làm đồ dùng dạy học để đảm bảo thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu. xây dựng phòng học bộ môn, thư viện xuất sắc, ưu tiên hiện đại hoá thiết bị dạy học nhất là thiết bị dạy tin học, ngoại ngữ.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học có hiệu quả.

- Phát huy hiệu quả của phong trào thi đua "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*" vào việc tạo một bước chuyển biến rõ rệt trong việc xây dựng tạo cảnh quan, nhà vệ sinh...để tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp an toàn theo quy định về vệ sinh trường học, xây dựng tủ sách các lớp...

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ cho việc nuôi dưỡng học sinh nội trú và tu sửa CSVC nhà trường theo kế hoạch đã được duyệt.

- Đẩy mạnh và tiếp tục hoàn thiện nâng cao các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia.

IV. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC:

1. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng; đồng thời tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự kiểm tra đánh giá của đơn vị:

- Tiếp tục thực hiện thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 7/5/2009 về qui chế công khai đối với các cơ sở giáo dục quốc dân, thực hiện tốt 3 công khai để người học và xã hội giám sát.

- Thực hiện công tác tự đánh giá kiểm tra hàng năm. Tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục, công tác kiểm tra thi cử...Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, quan tâm phát triển đội ngũ giáo viên giỏi, phát huy vai trò hoạt động của các tổ chuyên môn; giáo viên chủ nhiệm ; tổ chức, phối hợp giáo dục toàn diện, quản lý học sinh.

2. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục:

- Tích cực tuyên truyền và thực hiện đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xã hội hoá giáo dục.

- Làm tham mưu cho các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương tạo môi trường khuyến học.

- Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các lực lượng xã hội: Mặt trận tổ quốc, Hội PN, Hội cựu chiến binh, các cơ quan, hội cha mẹ học sinh trong việc hỗ trợ các hoạt động giáo dục và xây dựng CSVN cho nhà trường.

Biện pháp, KH thực hiện: Củng cố Hội phụ huynh học sinh đầu năm, thống nhất việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong năm học. Họp PH 2 lần/năm. Kết hợp với các lực lượng xã hội khác hỗ trợ cho các hoạt động của nhà trường trong năm.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý:

Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện, xây dựng thư viện xuất sắc....

V. QUAN TÂM CHĂM LO PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC DÂN TỘC:

- Thực hiện tốt theo công văn số: 1640/SGS&ĐT-HSSVGDDT ngày 09/9/2016 của Sở giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 đối với giáo dục dân tộc.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng; tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục theo quy định tại Nghị quyết số 44/NQ-CP, ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động ...

- Triển khai và thực hiện tốt Kế hoạch "Năm giáo dục vùng khó khăn", quan tâm giúp đỡ đối với những học sinh vùng đặc biệt khó khăn, học sinh mồ côi cha mẹ...

- Tham mưu với Sở Giáo dục- Đào tạo tiếp tục quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục dân tộc đối với học sinh nhà trường.

- Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc, công tác dạy và học trong nhà trường, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục triển khai dạy tiếng DTTS cho cán bộ quản lý, giáo viên vùng DTTS theo Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 29/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ, công chức đang công tác ở vùng DTTS, miền núi và Thông tư số 36/2012/TT-BGDĐT ... vào dạy cho học sinh và giáo viên nhà trường. Bồi dưỡng tiếng dân tộc cho giáo viên.

- Thực hiện đầy đủ Thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú và thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 25/5/2009.

VI. CÔNG TÁC NGOẠI KHOÁ VÀ Y TẾ TRƯỜNG HỌC:

- Thông tư số: 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT, ngày 12/5/2016 Quy định về công tác y tế trường học.

- Thực hiện tốt công văn số: 1664 /SGD&ĐT- HSSVGDDT, ngày 13/9/20 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện công tác học sinh, sinh viên, giáo dục thể chất và y tế trường học năm học 2016-2017.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả, sáng tạo việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 và triển khai thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” thực hiện theo Chỉ Thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thiết thực hiệu quả phù hợp với điều kiện của nhà trường; gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Tổ chức các hoạt động tập thể, vui tươi, lành mạnh. Tăng cường công tác giáo dục toàn diện cho học sinh, giáo dục kỹ năng sống, văn hoá truyền thống, xây dựng quy tắc ứng xử trong nhà trường, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao chú trọng đưa các trò chơi dân gian vào trong nhà trường nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc...,

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khoá theo từng chủ điểm và các hoạt động theo kế hoạch của các tổ chức đoàn thể;

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong nhà trường và phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến, thông tin tràn lan trên mạng đối với học sinh.

*** Công tác y tế:**

Mục tiêu:

- Trồng và chăm sóc vườn cây thuốc nam để chữa các bệnh thông thường cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng GD thể chất và y tế trường học;

- Đảm bảo cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế để hoạt động y tế hoạt động có hiệu quả.

Chỉ tiêu :

- Diện tích trồng cây xanh đảm bảo từ 70-80%; sân tập từ 40-50%.

- 100% phòng học đảm bảo tiêu chuẩn.

- Bếp ăn tập thể đạt tiêu chuẩn bếp ăn ATTP

- Nhà vệ sinh, cống thoát nước đảm bảo quy cách.

- 100% học sinh có bảo hiểm y tế và bảo hiểm thân thể.

Biện pháp :

- Làm tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh,

- Làm tốt công tác giữ gìn vệ sinh, ATTP trong bếp ăn tập thể.

- Tăng cường công tác giáo dục vệ sinh, tuyên truyền phòng chống bệnh tật, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính cho học sinh; tích cực triển khai các hoạt động phòng chống tai nạn đuối nước cho học sinh. Tăng cường các biện pháp nhằm phòng chống tai nạn thương tích. Thực hiện công tác bảo hiểm y tế và thân thể cho học sinh.

VII. PHỐI HỢP TẠO ĐIỀU KIỆN ĐỂ CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ PHÁT HUY VAI TRÒ, VỊ TRÍ CỦA MÌNH TRONG NHÀ TRƯỜNG:

1- Công tác Đảng:

Xây dựng Chi bộ đảng trong sạch vững mạnh lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động trong nhà trường .

*chỉ tiêu:

- Giữ vững danh hiệu chi bộ trong sạch vững mạnh .
- Phấn đấu kết nạp cho 1- 2 quần chúng ưu tú vào Đảng, phát hiện bồi dưỡng cho công đoàn viên ưu tú đi học lớp cảm tình Đảng.

* Biện pháp thực hiện:

- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt kế hoạch của nhà trường theo từng tuần, tháng, kỳ.

- Giao cho mỗi Đảng viên trong chi bộ phụ trách theo dõi một mảng hoạt động trong nhà trường .

- Thông tin, triển khai kịp thời mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước tới toàn thể đảng viên và quần chúng.

2 - Công đoàn :

* Mục tiêu

- Xây dựng công đoàn vững mạnh tập thể đoàn kết phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Chăm lo bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động.

- Nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn.

* chỉ tiêu :

Tập thể:

- Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh xuất sắc được CĐGDVN tặng cờ thi đua xuất sắc;

- Đơn vị công đoàn nhà trường đạt đơn vị văn hóa

Cá nhân:

+ CĐVXS đề nghị Tổng LĐLĐVN tặng: 01

+ CĐVXS Liên đoàn LĐ tỉnh tặng bằng khen: 01

+ CĐVXS Ngành tặng giấy khen : 04

+ Gia đình văn hóa: 100% (32/32 GD);

- Giới thiệu 1-2 quần chúng ưu tú kết nạp vào Đảng.

* Biện pháp:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, triển khai các văn bản nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước , các văn bản hướng dẫn của công đoàn các cấp;

- Xây dựng qui chế phối hợp với Nhà trường và các tổ chức đoàn thể khác trong đơn vị.
- Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với CNVC, LĐ;
- Động viên CNVC, LĐ Tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn của ngành;
- Động viên CNVC, LĐ tích cực bồi dưỡng phẩm chất đạo đức nghề nghiệp , tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;
- Đổi mới phương thức hoạt động công đoàn, tích cực bồi dưỡng nghiệp vụ hoạt động công đoàn.
- Tổ chức thi đua khen thưởng kịp thời để nhân rộng điển hình, động viên người lao động.
- Vận động CNVC, LĐ làm tốt công tác nhân đạo, từ thiện, tổ chức VN, TT, tham quan du lịch cho CĐV.

3. Công tác Đoàn, Đội :

* Mục tiêu, chỉ tiêu :

- Đoàn TNCSHCM :
 - + Phát huy vai trò xung kích của Đoàn TNCS HCM trong việc nâng cao chất lượng, chủ động , sáng tạo trong việc dạy và học .
 - + 100% ĐV hoàn thành tốt nhiệm vụ; phần đầu 10 ĐV đạt LĐTT; 02 đoàn viên có giờ dạy giỏi cấp trường.
 - + Chi đoàn được Huyện Đoàn tặng giấy khen .
 - + Chỉ đạo tốt các phong trào hoạt động của đội TNTPHCM trong nhà trường; tổ chức giao lưu VN, TT với các chi đoàn bạn vào dịp 26/3/2016.
- Đội TNTPHCM: Tổ chức hoạt động theo chủ đề, chủ điểm vào các ngày lễ lớn trong năm học .
 - + Phần đầu đạt các chỉ tiêu về hạnh kiểm và học lực của nhà trường phần đầu.
 - + 50% trở lên học sinh đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ .
 - + Liên đội được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen .

* Biện pháp :

- Giáo dục chính trị cho các thế hệ Đoàn viên.
- Phối kết hợp giữa Đoàn, Đội thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Triển khai kịp thời các công tác hoạt động đội do Hội đồng Đội phát động
- Phát huy tốt vai trò của BCH chi đội, liên đội, tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho đội viên .
- Tham gia các phong trào giúp đỡ nhau trong học tập và làm từ thiện.
- Sinh hoạt đội mỗi tháng 1 lần;
- Tổ chức Hội thi :
 - + Thi VN, Báo tường, phòng ở sạch đẹp, bồn hoa đẹp, tặng quà theo chương trình " Đèn ơn, đáp nghĩa" cho đối tượng người có công với cách mạng...(đợt TĐ 20/12/2016)

+ "Thiếu nhi vui khỏe tiến bước lên Đoàn" (tháng 3/2017); Thi vũ điệu học đường, thi nghi thức đội (tháng 11/2016 và tháng 3/2017).

+ Tham gia hoạt động ngoại khóa " Mừng Đảng-Mừng xuân" kết hợp với GVCN trong HĐNGLL theo chủ điểm T1+2.

+ Tổ chức cho học sinh giỏi, học sinh có nhiều thành tích trong công tác đội đi giao lưu, tham quan thực tế (kết hợp với các tổ chuyên môn)

VIII. CÔNG TÁC THI ĐUA- KHEN THƯỞNG:

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, đúng luật thi đua khen thưởng và Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ theo các nội dung trong kế hoạch thi đua năm học đề ra; đẩy mạnh công tác tuyên truyền thường xuyên, nhất là việc triển khai các chuyên đề có nội dung thiết thực theo các văn bản chỉ đạo như Chỉ thị số 03/CT-TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 8/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; Chỉ thị 40/ CT- BGD&ĐT ngày 22/8/2008. Chỉ thị số 05- CT?T ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

, có nhiều hình thức thi đua và động viên khen thưởng kịp thời.

- Phát động phong trào thi đua trong năm học: thi đua thường xuyên và thi đua theo đợt. Thực hiện ký giao ước thi đua giữa các cá nhân và tập thể, trọng tâm là cam kết, giao ước thi đua thực hiện xuất sắc nhiệm vụ năm học 2016-2017. Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Sơ tổng kết đánh giá kịp thời các đợt thi đua.

- Gắn nội dung thi đua với các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước trong ngành GD&ĐT, của địa phương và của toàn quốc.

Kế hoạch được Hội đồng trường, đại diện cán, viên chức cơ quan nhất trí thông qua Hội nghị cán bộ - viên chức ngày 29 tháng 9 năm 2016./.

TM. BCH CĐ NHÀ TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Thị Hà

TM. HỘI ĐỒNG NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Phạm Thị Huệ

